TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2023/KDTM-PT Ngày 15/12/2023 V/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Hiếu.

Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Trung Tiến- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng:*** Bà Đặng Ngọc Hoài Linh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 20/2023/TLPT-DS ngày 12/10/2023 về *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 22/2023/KDTM-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hải C, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 178/2023/QĐ-PT ngày 01/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 197/2023/QĐ-PT ngày 31/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP P (OCB). Địa chỉ trụ sở: Số 41 (tầng trệt, tầng lửng, tầng 1 và tầng 2 của tòa nhà) và số 45 đường L, phường B, quận 1, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T - Chức vụ: Giám đốc Bán lẻ Chi nhánh Trung Việt. Ông V ủy quyền lại cho ông Nguyễn Xuân N. Sinh năm 1983 – Chức vụ: Chuyên viên cao cấp thu hồi nợ Ngân hàng TMCP P. Địa chỉ: 34-36 đường Q, quận H, thành phố Đ (Theo Giấy ủy quyền số: 66/2021/UQ-CT.HĐQT ngày 30.6.2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP P và

Giấy ủy quyền số: 67/2022/UQ-OCB ngày 25/9/2022 Giám đốc Bán lẻ Chi nhánh T). Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H. Địa chỉ: K149/H57/35 đường L, phường H, quận H, thành phố Đ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tấn C; Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn B. Địa chỉ: 179B đường N, phường A, quận S, thành phố Đ. Vắng mặt.

2. Ông Phan Ngọc A. Địa chỉ 31 đường B, phường G, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:*

1. Công ty TNHH Việt Thành A. Địa chỉ: K121/04 đường H, phường P, quận H, thành phố Đ. Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị Việt D: Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Ngọc L. Sinh năm 1969; Địa chỉ liên lạc: 63 đường D, phường K, quận C, thành phố Đ. (theo giấy ủy quyền ngày 06/02/2023). Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Tấn D. Địa chỉ: 07 đường H, phường T, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

2. Ông Bùi Văn C. Sinh năm 1973. Địa chỉ: 17/8 đường H, phường B, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

3. Ông Trần Hưng Q. Địa chỉ: Lô 01 đường X, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Thái T. Địa chỉ thường trú: 71 đường N, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

5. Bà Lê Thị T. Địa chỉ liên lạc: 123 đường X, phường T, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Công ty TNHH Việt Thành A là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP P (OCB) trình bày:* Ngày 24/11/2016, Ngân hàng TMCP P (OCB) và Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H ký Hợp đồng tín dụng số: 0892/2016/HĐTD-DN để vay vốn, số tiền vay: 2.200.000.000 đồng. Mục đích vay: Vay mua 01 xe Ô tô khách 47 chỗ.Thời hạn vay: 60 tháng. Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi 10,5%/ Năm trong 6 tháng đầu, từ tháng thứ 7 trở đi áp dụng lãi suất điều chỉnh định kỳ 6 tháng mỗi lần cụ thể như sau: Lãi suất cho vay = Lãi suất cơ sở + Biên độ lãi suất. Trong đó: Lãi suất cơ sở: Tiền gửi

tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 12 tháng (trả lãi cuối kỳ) do OCB công bố tại thời điểm tính lãi. Biên độ tối thiểu: 4,2%/năm. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn.Việc giải ngân được thực hiện thông qua các Khế ước nhận nợ đã được ký kết giữa OCB với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên bao gồm:

Tài sản 1: Ô tô khách biển kiểm soát 43B – 03059; Nhãn hiệu Ô tô: 3-2 AUTO; số khung: U8WPG9201641; số máy: N1616E043906. Theo giấy Chứng nhận đăng ký số: 030008 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 18/11/2016 đứng tên Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H.

Toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần đầu tư giá trị tăng thêm của Ô tô đã thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Tài sản bảo đảm đã được công chứng theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số: 0892/2016/BĐ ngày 21/11/2016 giữa OCB và Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H và đã được đăng ký thế chấp theo đúng quy định.

Tài sản 2: Ô tô khách biển kiểm soát 43B-031.59; Nhãn hiệu Ôtô: THACO; số khung: 9SHKGC008221; số máy: D4DDGJ631179. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032278 do phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05/01/2017 đứng tên Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H.

Ngày 06/12/2019, Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H đã nộp số tiền: 523.464.692 đồng và xin giải chấp và nhận lại xe, Ngân hàng đã thu nợ và đã hoàn trả tài sản thế chấp cho Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 30/8/2020, Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng tín dụng số: 0892/2016/HĐTD-DN ngày 24/11/2016 đã được ký kết giữa OCB với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H. Tổng nghĩa vụ nợ của Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 0892/2016/HĐTD-DN ngày 24/11/2016 đã được ký kết tạm tính đến ngày 26/07/2023 là 1.262.239.576 đồng, trong đó: Nợ gốc: 775.131.500 đồng; nợ lãi: 487.108.076 đồng; Ngân hàng xin rút phần lãi phạt trên lãi: 45.613.428 đồng. Tiền lãi còn lại: 441.494.648 đồng trong đó lãi trong hạn là 88.051.667 đồng, lãi quá hạn là 353.442.981 đồng. Tổng số tiền phải trả sau khi trừ phần lãi Ngân hàng tự nguyện rút tạm tính đến ngày 26/07/2023: 1.216.626.148 đồng. Ngân hàng cam kết khoản vay không bán nợ cho bất kỳ tổ chức nào. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nợ đến hạn thanh toán nhưng Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng. Vì vậy, Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H đã vi phạm cam kết, nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ và các cam kết đã ký kết với OCB.

Ngân hàng TMCP P đề nghị Tòa án xem xét giải quyết buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 0892/2016/HĐTD-DN ngày 24/11/2016 và các Khế ước nhận nợ đã được ký kết tạm tính đến ngày 26/07/2022 là 1.216.626.148 đồng trong đó: Nợ gốc là 775.131.500 đồng, nợ lãi là 441.494.648 trong đó lãi trong hạn là 88.051.667 đồng, lãi quá hạn là 353.442.981 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ đã ký kết từ ngày 27/07/2023 cho đến khi Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP P. Trường hợp Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm là xe Ô tô khách biển kiểm soát 43B – 03059; Nhãn hiệu Ô tô: 3-2 AUTO; số khung U8WPG9201641; số máy: N1616E043906 theo giấy Chứng nhận đăng ký số: 030008 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18/11/2016 đứng tên Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản xe Ô tô số: 0892/2016/BĐ ngày 21/11/2016 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP P theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp tài sản bảo đảm nêu trên bị xử lý phát mại để trả nợ cho Ngân hàng TMCP P thì ông Lê Văn B phải có nghĩa vụ bàn giao tài sản theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- *Bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H trình bày:* Tháng 03/2021, Ngân hàng OCB có báo ông giao xe lại Ngân hàng để bán đấu giá, ông đã giao xe cho Ngân hàng niêm phong kiếm người bán thì thời gian đó ông có gặp ông Đào Ngọc L – Công ty Việt Thành A trao đổi và hướng dẫn ông cách đối phó Ngân hàng bằng cách Hợp đồng giả mạo thuê xe ông và điện thoại nói Ngân hàng là có người mua xe nên ông báo Ngân hàng đứng ra làm việc với ông Đào Ngọc L mua xe lại. Trong thời gian bên ông L và Ngân hàng làm việc thì ông L cho lái xe ông L đánh đi cất và ông L hứa với ông là để ổng bảo quản xe và nói nếu Ngân hàng lấy thì giao số tiền thuê xe hằng tháng 60 triệu chia đôi cho ông và ông L/6 tháng và bảo ông là khi đấu giá xe ông L sẽ nhờ người mua lại giá thấp để giúp ông thu lại vốn được đồng nào hay đồng đó. Ông nhẹ dạ nghe lời ông L, ông làm như sắp đặt như ý muốn ông L. Hiện xe 43B-03059 ông L đã sử dụng chạy từ tháng 04/2021 cho đến cuối tháng 06/2022, ông nói ông L trả xe để ông giao Ngân hàng và ông L không trả lời qua điện thoại. Ông đã nhắn tin có những lời hăm dọa để ông L giao xe lại nên ông L đã lấy tin nhắn đó giao lên Công an Quận Cẩm Lệ mời ông lên. Công an nói với ông là ông không đúng và yêu cầu ông đừng liên lạc hay điện thoại để khỏi sự việc xảy ra xấu hơn. Ông đã thực hiện theo yêu cầu cho đến cuối tháng 06/2022, ông nghe anh lái xe trong Quy Nhơn nói xe của ông 43B -03059 cho thuê ở Quy Nhơn.

Ông Đào Ngọc L đã làm Hợp đồng cho ông A người ở Quy Nhơn thuê . Ông vào gặp lái xe lấy lại thì ông A nói là ông Đào Ngọc L cho ông A thuê nên nói ông là bây giờ mùa hè cao điểm tour đã nhận hết nên giúp cho ông A chạy giải quyết tour rồi sẽ bàn giao cho ông và cũng đưa tiền hàng tháng cho ông trang trải gia đình đồng thời viết giấy đảm bảo giữ xe 43B – 03059 đến khi xong. Ông nghe vậy cũng không có khó khăn gì với ông A nên ông báo Ngân hàng OCB tháng 10/2022 ông trả xe cho Ngân hàng và tìm người bán lại thì bên Ngân hàng vẫn đồng ý cho ông như vậy. Đến ngày 19/9/2022, ông liên lạc ông A Quy Nhơn nói đến ngày ông vào lấy xe về thì ông A xin ngày 21/9/2022 vào lấy. Ông tin ông A nói như vậy thì cũng không làm khó gì nhưng đến ngày 20/9/2022 thì ông Đào Ngọc L vào lấy xe 43B-03059 đem cất nên ông lên Ngân hàng OCB báo cáo tình hình cho bên Ngân hàng OCB và để bên phía Ngân hàng ghi âm những lời ông khai đúng sự việc. Còn việc ông đưa xe cho ông Đào Ngọc L để giúp đối phó Ngân hàng chứ không nhận ông L bất cứ đồng nào hay tiền nợ ông Đào Ngọc L. Ông xin hứa và cam đoan khẳng định chắc chắn ông L đã lợi dụng lừa đảo giấy tờ Hợp đồng để chiếm đoạt tài sản. Ông chưa bao giờ nhận bất kì đồng tiền nào về thuê xe của ông L và không nợ tiền của ông L. Sự việc xảy ra ngày 22/4/2021, ông L giả vờ làm người mua xe đến gặp anh N Ngân hàng tại quán cà phê Minh Châu rồi sau đó đánh xe đi mất, có sự chứng kiến của rất nhiều người trong đó có ông D, ông T, ông Q, bà T. Sau đó, ông L gặp ông bàn cách ký Hợp đồng để đối phó với Ngân hàng có ông C chứng kiến. Khi Ngân hàng khởi kiện ra Tòa ông được biết ông L đã mang xe của ông trả lại cho Ngân hàng nên ông không có ý kiến gì về việc trả lại xe. Nay Ngân hàng khởi kiện ông đồng ý về số tiền nợ, đồng ý giao xe cho Ngân hàng để phát mại vì giờ ông không có tiền để trả cho Ngân hàng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là Công ty TNHH Việt Thành A trình bày:* Ngày 02/5/2021, Công ty TNHH Việt Thành A có ký Hợp đồng số: 04/21/VTA-CMH thuê 01 xe ô tô khách 47 chỗ, biển kiểm soát 43B – 03059 của Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H, thời gian thuê là 02 năm đến ngày 02/5/2023. Sau khi nhận xe đưa vào hoạt động, vì dịch covid và Chỉ thị 16 giãn cách xã hội dừng hoạt động vận chuyển khách xe không lưu hành được cho đến tháng 04/2022, sau hơn 01 năm xe không hoạt động bị xuống cấp trầm trọng, theo đúng Hợp đồng bên cho thuê phải có trách nhiệm luôn bảo dưỡng, sửa chữa, khám lưu hành xe. Vì linh động chia sẻ khó khăn với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H sau đợt dịch, Công ty TNHH Việt Thành A đã đầu tư sửa chữa xe và đi khám đăng kiểm xe ngày 12/4/2022 có biên lai thu tiền số 0007796 với số tiền là 9.289.000 đồng, bắt camera định vị 4.500.000 đồng, bảo hiểm 5.500.000 đồng và sửa xe những khoản khác…để đưa xe vào hoạt động lấy doanh thu. Do lượng khách hàng tại Đà Nẵng quá ít, không ổn định, ngày 10/5/2022 Công ty TNHH Việt Thành A do ông Đào Ngọc L là Phó Giám đốc đại diện ký Hợp đồng số: 02/2022/HĐTX cho thuê xe 43B03059 nói trên với ông Phan Ngọc A với số tiền 20.000.000/tháng,

thời hạn 06 tháng. Trên Hợp đồng thuê xe thể hiện rõ tình trạng xe lúc bên thuê xe nhận xe hoạt động tốt, lốp, bình điện, máy móc còn mới 80% đến 90%. Ông Phan Ngọc A nhận xe ngày 10/5/2022 chính thức đi vào hoạt động kinh doanh. Ông A đã chuyển khoản thanh toán cho Công ty TNHH Việt Thành A 01 tháng tiền thuê xe vào ngày 12/6/2022 vào tài khoản của ông. Bắt đầu từ tháng 07/2022, ông A không trả tiền thuê xe hàng tháng theo đúng Hợp đồng đã ký cho đến lúc ông nhận lại xe ngày 30/9/2022. Lý do ông A không thanh toán tiền xe 03 tháng 7, 8, 9 tiếp theo là vì đã chuyển khoản tiền thuê xe qua cho ông Từ Tấn C vì ông C vào tận Quy Nhơn làm việc trực tiếp với ông Phan Ngọc A. Qua sự việc trên, ông yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H bồi thường thiệt hại do vi phạm Điều V (trách nhiệm bên cho thuê xe) trong Hợp đồng thuê xe số: 04/21/VTA-TMH ngày 02/5/2021 do không cung cấp đủ giấy tờ cho xe lưu hành, hiện tại xe đã ngừng hoạt động gây tổn thất nghiêm trọng cho Công ty TNHH Việt Thành A được tính từ ngày 01/7/2022 đến hết thời hạn Hợp đồng ngày 02/5/2023 tổng thời gian là 11 tháng, thiệt hại doanh thu mỗi tháng là 60 triệu đồng, tổng cộng là 660.000.000 đồng. Ngày 15/02/2023, Tòa án nhân dân quận Hải C thụ lý yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Việt Thành A đối với Công ty Châu Minh H về bồi thường thiệt hại ngoài Hợp đồng.

+ Tại đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu độc lập ngày 06/6/2023, Công ty TNHH Việt Thành A trình bày: Công ty đã có yêu cầu độc lập là buộc Công ty Châu Minh H phải bồi thường cho Công ty Việt Thành A với tổng số tiền là 660.000.000 đồng. Thiệt hại này là có thật. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, ông nhận thấy chứng cứ để chứng minh chưa được đầy đủ. Trong khi đó, vào ngày 25/01/2020, Công ty Việt Thành A và Công ty Châu Minh H có ký kết Hợp đồng thuê xe ô tô khách số: 03/2020/VTA-CMH để thuê xe khách 47 chỗ ngồi có BKS là 43B-030.59. Ngay sau khi ký Hợp đồng này, Công ty Việt Thành A đã đặt cọc cho Công ty Châu Minh H số tiền 360.000.000 đồng theo thỏa thuận trong Hợp đồng thuê xe ô tô khách số: 03/2020 ngày 25/01/2020 trên. (Có phiếu chi của Công ty Việt Thành A số: 02/20 ngày 25/1/2020 số tiền 360.000.000 đồng). Sau đó, vì lý do khách quan, vào ngày 01/03/2020, hai bên tiến hành ký thanh lý Hợp đồng số: 03/2020/TLHĐ trong đó thống nhất nội dung: bên B (Công ty Châu Minh H) sẽ thanh toán số tiền chuyển khoản lại vào tài khoản cho bên thuê xe là bên A (Công ty Việt Thành A) đúng theo Hợp đồng mà số tiền bên B đã tạm ứng trước đây trong Hợp đồng số: 03/2020 ngày 25/01/2020 đã ký. Tuy nhiên, từ đó đến nay Công ty Châu Minh H không thực hiện nghĩa vụ này. Với tài liệu chứng cứ gửi kèm theo đơn này, Công ty Việt Thành A xin sửa đổi, bổ sung yêu cầu độc lập đề nghị Tòa án xử buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H trả cho Công ty TNHH Việt Thành A với số tiền đặt cọc thuê xe là 360.000.000 đồng.

+ Tại đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu độc lập ngày 19/7/2023, Công ty TNHH Việt Thành A trình bày: Đề nghị Tòa án buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận

tải Châu Minh H phải trả cho Công ty TNHH Việt Thành A 378.863.300 đồng trong đó bao gồm 360.000.000 đồng tiền đặt cọc và 18.863.300 đồng bao gồm các chi phí khám đăng kiểm xe 9.289.000 đồng, bắt camera định vị 3.600.000 đồng, mua bảo hiểm xe 5.974.300 đồng.

+ *Tại phiên tòa sơ thẩm:* Công ty TNHH Việt Thành A tiếp tục khẳng định chứng cứ chưa đầy đủ đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải bồi thường số tiền 660.000.000 đồng nên rút yêu cầu bồi thường thay bằng yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H trả 378.863.300 đồng như đã sửa đổi, bổ sung tại đơn đề ngày 19/7/2023.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ *Ông Lê Văn B trình bày:* Ngày 25/10/2022, giữa bên cho thuê bãi là ông với bên thuê bãi gồm Ngân hàng OCB và Công ty TNHH Việt Thành A cùng có ký với nhau biên bản thỏa thuận về việc lưu bãi tạm thời đối với xe ô tô du lịch biển số 43B-03059 (là tài sản thế chấp liên quan đến khoản vay của Công ty Châu Minh H tại Ngân hàng) và OCB sẽ chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí phát sinh liên quan đến việc gửi giữ chiếc xe này. Ông chỉ là người nhận gửi giữ chiếc xe nêu trên và nhận thanh toán tiền từ Ngân hàng OCB, ngoài ra không có liên quan đến bất kỳ tranh chấp nào. Sau khi có quyết định/bản án của Tòa tuyên giao tài sản này cho tổ chức, cá nhân nào thì ông sẽ giao cho tổ chức, cá nhân đó theo đúng quy định của pháp luật.

- *Người làm chứng trình bày:*

+ *Ông Lê Tấn D trình bày:* Trong khoảng thời gian từ 8 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, ông có mặt tại quán cà phê Minh C, đối diện số 123 đường Xuân Diệu, phường Thuận Phước, quận Hải C, ông C có đến cùng với 02 người ông không biết tên 02 người này, một người cao ốm khoảng 1.67m, còn một người cao to đậm người khoảng 1,7m uống cà phê tại quán ông, người cao ốm có mang theo máy tính làm việc. Ông C cùng với 02 người này trao đổi làm việc gì thì ông không được rõ. Ông không chứng kiến sự việc nào xảy ra liên quan đến xe ô tô khách biển kiểm soát 43B 03059 của ông Từ Tấn C nhưng có nghe cuộc điện thoại của anh công an phường Thuận Phước tên Đông gọi hỏi ông thằng C cướp xe của Ngân hàng à? Ông nói là không, thằng C làm gì cướp xe, để thằng C về ông sẽ điện lại cho. Vừa lúc đó C quay lại nên ông điện luôn cho anh Đ để C nói chuyện. Ông nghe C nói: Anh làm gì cướp xe, anh cho Công ty Hoàng D thuê xe anh đã lỡ ký Hợp đồng nên tài xế của họ đánh xe đi, anh không cướp xe, không tin em cứ vô hỏi bảo vệ bãi xe của Ngân hàng gửi. Sau đó, ông có qua bãi xe gặp bảo vệ anh Sơn bãi xe hỏi, anh Sơn nói hồi nãy có vài người vào thử đánh xe ra, có Ngân hàng. Sau đó người lái thử xe đánh xe chạy đâu mất. Khi anh cao ốm quay lại tìm xe mấy lần ông mới biết đó là bên Ngân hàng, còn anh cao to đậm ông xác nhận chính là ông L.

+ Ông Bùi Văn C trình bày: Trong khoảng thời gian tháng 04/2021, ông C có điện cho ông qua cà phê Lúa trở ông về, ông chạy qua thì thấy ông C đang ngồi uống cà phê cùng với một người là D, cao to đậm khoảng 1,7m. Ông cùng ngồi 01 bàn uống cà phê với ông D khoảng 01 tiếng đồng hồ. Ông có nghe ông D nói với ông C làm giấy tờ thuê xe 43B 03059 để đối phó với Ngân hàng trong đó ghi số tiền sửa xe để sau này Ngân hàng bồi thường. Ông C nói lại ông D làm được thì mỗi xe ông cho ông D 50.000.000 đồng. Ông xác nhận ông L chính là ông D, ông gặp tại quán cà phê Lúa nói trên.

Với nội dung nói trên, Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 22/2023/KDTM-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hải C, thành phố Đà Nẵng đã xử và quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử phần yêu cầu trả 45.613.428 đồng tiền lãi phạt trên lãi của Ngân hàng TMCP P đối với Công ty Châu Minh H.

Đình chỉ xét xử phần yêu cầu bồi thường 660.000.000 đồng tiền doanh thu bị mất của Công ty TNHH Việt Thành A đối với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Phương Đông đối với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*. Xử:

1. Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải trả cho Ngân hàng P số tiền tạm tính đến ngày 26.7.2023 là 1.216.626.148 đồng trong đó nợ gốc là 775.131.500 đồng, nợ lãi là 441.494.648 đồng trong đó lãi trong hạn là 88.051.667 đồng, lãi quá hạn là 353.442.981 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/7/2023 theo mức lãi suất được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 0892/2016/HĐTD-DN ngày 24/11/2016 cho đến khi Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H thanh toán xong hết nợ vay cho Ngân hàng TMCP P.

Trường hợp Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Pcó quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô biển số 43B 03059, nhãn hiệu ô tô: 3-2 AUTO; số khung U8WPG9201641; số máy: N1616E043906, giấy Chứng nhận đăng ký số: 030008 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18/11/2016 đứng tên Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 0892/2016/BĐ ngày 21/11/2016 theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Ptheo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm là xe ô tô biển số 43B 03059 bị xử lý phát mại để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP P thì ông Đào Ngọc L, ông Lê Văn B phải có nghĩa vụ bàn giao xe ô tô nói trên theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Trường hợp khoản nợ được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là xe ô tô biển số 43B 03059 được thanh toán xong thì Ngân hàng TMCP P phải có nghĩa vụ trả lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H theo quy định tại Điều 322 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí KDTM-ST: Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải chịu 49.848.784 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.430.000 đồng theo biên lai thu số 0007039 ngày 27/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho Công ty TNHH Việt Thành A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.020.000 đồng theo biên lai thu số 0007151 ngày 15/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ: 4.000.000 đồng Ngân hàng TMCP P tự nguyện chịu.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự biết theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/8/2023, Công ty TNHH Việt Thành A kháng cáo một phần Bản án sơ thẩm về việc đình chỉ toàn bộ yêu cầu độc lập và không xem xét yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Việt Thành A là không đảm bảo đúng quy định pháp luật. Bởi lẽ: Việc Tòa cấp sơ thẩm cho rằng Công ty TNHH Việt Thành A sửa đổi bổ sung yêu cầu độc lập là vượt quá phạm vi yêu cầu độc lập ban đầu nên không giải quyết trong vụ án này và đình chỉ yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Việt Thành A là không đúng. Mặt khác, ông Đào Ngọc L tham gia vụ án với tư cách là một người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là Công ty TNHH Việt Thành A, không phải là một đương sự độc lập nên việc buộc tuyên cá nhân của ông Đào Ngọc L phải có nghĩa vụ bàn giao xe là không đảm bảo quyền lợi cá nhân ông Đào Ngọc L cũng như thủ tục tố tụng trong vụ án. Do đó, đề cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Việt Thành A, buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H trả cho Công ty TNHH Việt Thành A với số tiền 18.863.300 đồng bao gồm các chi phí lưu hành xe 43B-030.59.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên toà, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của Công ty TNHH Việt Thành A thì thấy:

[1.1] Đối với việc đình chỉ yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Việt Thành A thì thấy: Tại đơn yêu cầu độc lập đề ngày 13/02/2023, Công ty TNHH Việt Thành A yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải bồi thường số tiền 660.000.000 đồng do Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H không giao giấy tờ xe dẫn đến thu nhập bị giảm sút, cụ thể là khoản doanh thu bị mất của 11 tháng x 60.000.000 đồng/1 tháng tính từ ngày 01/7/2022 đến hết ngày 02/5/2023. Ngày 15/02/2023, Tòa án nhân dân quận Hải Châu thụ lý yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Việt Thành A đối với Công ty Châu Minh H về bồi thường thiệt hại ngoài Hợp đồng. Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 06/6/2023, Công ty TNHH Việt Thành A có đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu độc lập buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H trả cho Công ty TNHH Việt Thành A số tiền đặt cọc thuê xe là 360.000.000 đồng theo Hợp đồng thuê xe ô tô khách số: 03/2020/VTA-CMH ngày 25/01/2020 và ngày 19/7/2023 có đơn bổ sung yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H trả số tiền 18.863.300 đồng tiền chi phí lắp đặt camera định vị, mua bảo hiểm và đăng kiểm xe. Tại phiên tòa sơ thẩm, Công ty TNHH Việt Thành A cho rằng chứng cứ đối với yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H bồi thường số tiền 660.000.000 đồng chưa đầy đủ nên đã rút từ 660.000.000 đồng thay bằng 378.863.300 đồng để bù trừ cho khoản tiền 360.000.000 đồng tiền đặt cọc thuê xe và 18.863.300 đồng tiền chi phí lắp đặt ca me ra định vị, mua bảo hiểm và đăng kiểm xe Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H chưa thanh toán.

[1.2] HĐXX phúc thẩm xét thấy: Việc cấp sơ thẩm thụ lý yêu cầu độc lập về bồi thường thiệt hại giữa Công ty TNHH Việt Thành A đối với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H được căn cứ vào Đơn yêu cầu độc lập ngày 13/02/2023 của Công ty TNHH Việt Thành A buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải bồi thường số tiền 660.000.000 đồng do Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H không giao giấy tờ xe dẫn đến thu nhập bị giảm sút, cụ thể là khoản doanh thu bị mất của 11 tháng x 60.000.000 đồng/1 tháng tính từ ngày 01/7/2022 đến hết ngày 02/5/2023. Tại phiên tòa sơ thẩm, Công ty TNHH Việt Thành A rút yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H bồi thường số tiền 660.000.000 đồng do chưa đầy đủ chứng cứ và cũng khẳng định việc rút yêu cầu này tại giai đoạn phúc thẩm và đề nghị xem xét số tiền đặt cọc thuê xe 360.000.000 đồng và 18.863.300 đồng tiền chi phí lắp đặt camera định vị, mua bảo hiểm và đăng kiểm xe, không phải là khoản thu nhập doanh thu bị mất, được đưa ra sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử là vượt quá phạm vi yêu cầu độc lập ban đầu, cấp sơ thẩm chưa được thụ lý giải quyết nên cấp sơ thẩm đình chỉ yêu cầu độc lập của Công ty TNHH Việt Thành A là hoàn toàn có căn cứ. Sau này có tranh chấp,

Công ty TNHH Việt Thành A có quyền khởi kiện bằng vụ án khác về tranh chấp Hợp đồng thuê xe và Hợp đồng đặt cọc xe.

[1.3] Đối với việc quyết định của cấp sơ thẩm về buộc cá nhân của ông Đào Ngọc L phải có nghĩa vụ bàn giao xe là không đảm bảo quyền lợi cá nhân ông Đào Ngọc L xét thấy: Do Công ty THHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh Hải vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP Plàm thủ tục bán đấu giá đối với xe ô tô 43B 03059. Trong thời gian Ngân hàng đang làm các thủ tục bán đấu giá xe ô tô nói trên thì ngày 22/4/2021, ông Từ Tấn C đại diện cho Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H và ông Đào Ngọc L đại diện Công ty TNHH Việt Thành A đã phối hợp với nhau đưa xe ra khỏi bãi giữ xe của Ngân hàng TMCP P. Và sau đó ngày 02/5/2021, Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H do người đại diện theo pháp luật là ông Từ Tấn C và Công ty TNHH Việt Thành A do người đại diện theo pháp luật là bà Hoàng Thị Việt D đã ký với nhau Hợp đồng thuê chiếc xe ô tô trọn gói số: 04/21/VTA-CMH nói trên nhưng ngày 25/10/2022, ông Đào Ngọc L đã giao trả lại xe cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đồng thời cùng với đại diện Ngân hàng TMCP P bên thuê gồm Đại diện ông Lê Đình Vũ và đồng đại diện bên B là Công ty TNHH Việt Thành A do đại diện ông Đào Ngọc L và bên cho thuê do ông Lê Ngọc B đứng tên trong biên bản thỏa thuận lưu bãi tạm thời số: 2510/BBTT ngày 25/10/2022 đối với chiếc xe ô tô 43B 03059 tại bãi xe Xí nghiệp 45 - Tổng Công ty Sông Thu. HĐXX xét thấy cần ràng buộc Công ty TNHH Việt Thành A và ông Lê Ngọc B phải có nghĩa vụ bàn giao xe ô tô nói trên theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp tài sản bảo đảm là xe ô tô biển số: 43B 03059 bị xử lý phát mại để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP P mới đúng pháp luật. Do đó, việc cấp sơ thẩm buộc cá nhân ông Đào Ngọc L là chưa phù hợp.

[2] Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH Việt Thành A.

[3] Các nội dung khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành.

[4] Về án phí KDTM-ST: Mắc dù các bên đương sự không có kháng cáo về phần án phí. Nhưng xét thấy, phần án phí cấp sơ thẩm tính chưa đúng nên HĐXX điều chỉnh lại cho đúng pháp luật như sau: Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải chịu 48.498.784 đồng (*Bốn mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm tám mươi bốn đồng*). Do đình chỉ yêu cầu độc lập nên hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho Công ty TNHH Việt Thành A.

[5] Do chấp nhận một phần kháng cáo nên Công ty TNHH Việt Thành A không phải chịu án phí KDTM-PT.

[6] Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ: 4.000.000 đồng Ngân hàng TMCP P tự nguyện chịu nên không đề cập đến.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, sửa án sơ thẩm với nội dung chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH Việt Thành A.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH Việt Thành A.

2. Sửa một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 22/2023/KDTM-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Phương Đông đối với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

Đình chỉ xét xử phần yêu cầu trả 45.613.428 đồng tiền lãi phạt trên lãi của Ngân hàng TMCP Pđối với Công ty Châu Minh Hải.

Đình chỉ xét xử phần yêu cầu bồi thường 660.000.000 đồng tiền doanh thu bị mất của Công ty TNHH Việt Thành A đối với Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H.

1. Buộc Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải trả cho Ngân hàng P số tiền tạm tính đến ngày 26/7/2023 là 1.216.626.148 đồng (*Một tỷ, hai trăm mười sáu triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn, một trăm bốn mươi tám*) đồng trong đó nợ gốc là 775.131.500 đồng, nợ lãi là 441.494.648 đồng trong đó lãi trong hạn là 88.051.667 đồng, lãi quá hạn là 353.442.981 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/7/2023 theo mức lãi suất được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 0892/2016/HĐTD-DN ngày 24/11/2016 cho đến khi Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H thanh toán xong hết nợ vay cho Ngân hàng TMCP P.

Trường hợp Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô biển số 43B 03059, nhãn hiệu ô tô: 3-2 AUTO; số khung U8WPG9201641; số máy: N1616E043906, giấy Chứng nhận đăng ký số: 030008 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18/11/2016 đứng tên Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 0892/2016/BĐ ngày 21/11/2016 theo quy định của pháp

luật để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP P theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm là xe ô tô biển số 43B 03059 bị xử lý phát mại để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP P thì Công ty TNHH Việt Thành A và ông Lê Ngọc B phải có nghĩa vụ bàn giao xe ô tô nói trên theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Trường hợp khoản nợ được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là xe ô tô biển số 43B 03059 được thanh toán xong thì Ngân hàng TMCP P phải có nghĩa vụ trả lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H theo quy định tại Điều 322 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí KDTM-ST: Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Vận tải Châu Minh H phải chịu 48.498.784 đồng (*Bốn mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm tám mươi bốn đồng*). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.430.000 đồng (*Hai mươi ba triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007039 ngày 27/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho Công ty TNHH Việt Thành A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.020.000 đồng (*Mười lăm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007151 ngày 15/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Án phí KDTM-PT: Công ty TNHH Việt Thành A phải chịu 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007748 ngày 22/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân quận Hải Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé